

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU, ngày 15/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*viết tắt là Chương trình hành động số 29-CTr/TU*), Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm cao của chính quyền và các cơ quan chuyên môn; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn huyện Lạc Dương;

2. Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn trong Chương trình hành động số 29-CTr/TU. Xác định rõ nhiệm vụ của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện;

3. Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, khả thi, phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện thực tế của địa phương; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện kế hoạch theo tiến độ đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị theo đúng định hướng, bám sát thực tiễn; bảo đảm quy hoạch đô thị phải có tầm nhìn dài hạn, đồng bộ và hiện đại, lấy con người và chất lượng cuộc sống làm trung tâm; văn hóa và văn minh đô thị làm nền tảng phát triển.

- Phát triển đô thị theo hướng bền vững, thúc đẩy kinh tế khu vực đô thị tăng trưởng nhanh, hiệu quả. Bảo đảm kết hợp đồng bộ và hài hòa giữa cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị với phát triển các đô thị mới, bảo đảm kiến trúc đô thị hiện

đại, giàu bản sắc, giữ gìn và phát huy các yếu tố văn hóa đặc trưng; phát triển mạnh mẽ liên kết ngành, liên kết vùng và lợi thế kết nối đa chiều của các đô thị;

- Phát triển hệ thống đô thị thị trấn Lạc Dương và các đô thị hình thành trong giai đoạn tới theo mạng lưới, phân bố hợp lý, đồng bộ, thống nhất, kết nối tốt với các trung tâm kinh tế; phát triển các đô thị với quy mô và dân số ở mức hợp lý theo hướng đô thị xanh, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu... để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- Tỷ lệ đô thị hoá là 49,79%; đất xây dựng đô thị trên toàn huyện đạt khoảng 650 - 774,16 ha; tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 08÷12%; đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đạt khoảng 08÷10 m².

- Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị thị trấn Lạc Dương tiệm cận tiêu chí đô thị loại IV; có đầy đủ quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết, chương trình cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển đô thị. Phát triển xã Đa Sar theo hướng đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kết hợp xã hội hóa công tác quy hoạch.

- Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người đạt tối thiểu 28 m². Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%; Tỷ lệ cấp nước đô thị đạt 99,5%; Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn đạt trên 95%.

- Cơ sở hạ tầng mạng ứng dụng băng thông rộng cáp quang phủ sóng trên 80% hộ gia đình, phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G và điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Kinh tế khu vực đô thị đóng góp vào GRDP toàn huyện đạt khoảng 75%.

b) Đến năm 2030:

- Tỷ lệ đô thị hoá là 57,58%, đất xây dựng đô thị trên toàn huyện đạt khoảng 774,16 - 1000 ha; tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 12÷20%; đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đạt khoảng 10÷15 m².

- Thị trấn Lạc Dương đạt tiêu chí đô thị loại IV; phát triển xã Đa Sar (huyện Lạc Dương) tiệm cận tiêu chí đô thị loại V.

- Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người đạt tối thiểu 32 m². Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%; Tỷ lệ cấp nước đô thị đạt trên 99,5%; Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn đạt 100% trước năm 2030.

- Phổ cập dịch vụ ứng dụng mạng Internet băng thông rộng cáp quang, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G, tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

- Kinh tế khu vực đô thị đóng góp vào GRDP toàn huyện đạt khoảng 85%.

c) Đến năm 2045:

Hệ thống các đô thị liên kết thành mạng lưới đồng bộ, thống nhất, cân đối giữa các vùng, có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, kiến trúc tiêu biểu giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh. Cơ cấu kinh tế khu vực đô thị phát triển theo hướng hiện đại với các ngành kinh tế xanh, kinh tế số chiếm tỉ trọng lớn. Huyện Lạc Dương trở thành thị xã khi tỉnh Lâm Đồng trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hoá, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững

- Bố trí kinh phí ngân sách nhà nước tương xứng để bảo đảm thực hiện các mục tiêu trong công tác quy hoạch, đầu tư phát triển hạ tầng và chính sách an sinh nhà ở; trong đó tập trung nguồn vốn giải phóng mặt bằng; khuyến khích tạo điều kiện, huy động nguồn vốn tư nhân, ngoài ngân sách;

- Phát triển đô thị trên địa bàn huyện theo hướng bền vững, kinh tế xanh, hình thành được các vùng kinh tế động lực, các trung tâm kinh tế, mạng lưới kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, kết nối giữa các vùng, giữa thành thị và nông thôn để tạo điều kiện cho tăng trưởng kinh tế cao.

- Hoàn thiện quy hoạch vùng huyện thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Lạc Dương; điều chỉnh tổng thể Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương; Quy hoạch chung xây dựng xã;

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển đô thị, Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn huyện Lạc Dương. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và quản lý trật tự xây dựng tại các đô thị và khu vực cận đô thị;

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về đất đai, xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, ưu đãi, cải cách thủ tục hành chính về nhà ở xã hội. Phát triển các quỹ đất để thu hút đầu tư nhà ở và bất động sản theo đúng quy định của pháp luật.

2. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững

- Quản lý toàn diện về công tác quy hoạch trên địa bàn huyện, theo đó lấy quy hoạch vùng huyện làm hệ quy chiếu cho các quy hoạch trên địa bàn;

- Nâng cao chất lượng các đồ án quy hoạch xây dựng (*đô thị, nông thôn, khu chức năng*) theo hướng quy hoạch phải có cách tiếp cận đa ngành, tầm nhìn dài hạn, toàn diện, có tính chiến lược; bảo đảm tính thứ bậc, liên tục và nguyên tắc phát triển bền vững. Gắn quy hoạch đô thị với nguồn lực thực hiện;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện bộ dữ liệu số về quy hoạch; ứng dụng công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị;

- Tổ chức quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị, vùng đô thị theo đúng chiến lược, chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công...; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất đô thị, tránh dàn trải lãng phí nguồn lực. Tập trung vào quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu công cộng, quy hoạch quản lý sử dụng không gian... phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch bảo đảm quốc phòng, an ninh;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công bố công khai quy hoạch; xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền, các ngành, các cấp liên quan trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

3. Xác định, tập trung đầu tư xây dựng các khu vực, dự án công trình trọng điểm để thu hút nguồn lực, tạo động lực phát triển hệ thống đô thị bền vững, hiện đại và đồng bộ

- Xây dựng Kế hoạch triển khai có hiệu quả Kế hoạch, Chương trình của UBND tỉnh về phát triển đô thị tỉnh Lâm đồng. Nghiên cứu lập kế hoạch quy hoạch các khu chức năng, quy hoạch chi tiết làm cơ sở kêu gọi nguồn vốn lập quy hoạch và thu hút đầu tư phát triển kinh tế – xã hội.

- Xây dựng các chương trình, đề xuất các dự án trọng điểm của huyện, làm động lực chính phát triển kinh tế – xã hội cho toàn huyện theo từng lĩnh vực. Trong đó, ưu tiên phát triển hạ tầng kỹ thuật khung kết nối vùng;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển đô thị thông minh.

4. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tập trung nguồn lực triển khai Chương trình và Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025 và hàng năm;

- Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở. Kêu gọi đầu tư phát triển nhà ở theo quy định.

- Triển khai kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị theo Chương trình phát triển đô thị của tỉnh. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, kỹ thuật diện rộng, hạ tầng số và hệ thống hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh;

- Xây dựng chương trình, kế hoạch đầu tư khép kín các đường vành đai, đường xuyên tâm, đường liên vùng, liên xã, bến, bãi đỗ xe..., bảo đảm thông suốt và liên kết vùng, tạo động lực phát triển;

- Rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao, phù hợp với Chiến lược phát triển văn hoá, thể thao đến năm 2030 của tỉnh.

- Bảo đảm bố trí đủ quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội, nhà ở thương mại, công trình văn hóa đô thị;.

5. Phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị

- Khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng trong phát triển kinh tế khu vực đô thị.

- Triển khai các chương trình, đề án tái thiết đô thị hiệu quả để nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế khu vực đô thị; lập kế hoạch khai thác quỹ đất phát sinh trong quá trình cải tạo nâng cấp, mở rộng, xây dựng hạ tầng nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách; sử dụng hiệu quả nguồn vượt thu từ đất để tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Khuyến khích phát triển các trung tâm dịch vụ, sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm, nguyên liệu, chuyển giao công nghệ...; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại các đô thị; tăng cường hợp tác, phát triển các sản phẩm chiến lược và thế mạnh của địa phương;

- Thực hiện thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển đô thị trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực; khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, xã hội;

- Khuyến khích và nhân rộng các mô hình khu du lịch sinh thái gắn với hình thành phát triển đô thị, mô hình khu đô thị - dịch vụ, mô hình làng đô thị xanh...

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị

- Nâng cao năng lực, tăng cường hiệu quả và tính chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu của chính quyền đô thị; xây dựng vị trí việc làm, gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị.

- Xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số, gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh.

- Xây dựng văn hoá và lối sống đô thị văn minh. Hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa đô thị đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của người dân; chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa công cộng theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa năng, phục vụ rộng rãi các đối tượng.

- Rà soát, tổ chức thực hiện tốt chính sách về hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm, tái định cư cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hoá.

- Ưu tiên nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khoẻ nhân dân; tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại các đô thị.

- Xây dựng lộ trình Phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị.

- Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quản lý đô thị.

7. Giải pháp phát triển đô thị

- Rà soát điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng thị trấn Lạc Dương. Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch chi tiết để phát triển đô thị toàn diện;

- Đầu tư cơ sở hạ tầng và các khu chức năng để phát triển các đô thị động lực, tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội cho các đô thị;

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế và đô thị; hệ thống hạ tầng kỹ thuật - dịch vụ, tiện ích khép kín, tạo nên hệ sinh thái bền vững, đẩy mạnh tiềm năng phát triển lâu dài của các đô thị;

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động y tế, dịch vụ khám chữa bệnh; xã hội hóa đầu tư xây dựng;

- Tuyên truyền rộng rãi quy hoạch, định hướng phát triển của các khu đô thị động lực để thu hút đầu tư trong và ngoài nước; hợp tác, phát triển đô thị thông minh, áp dụng công nghệ trong quản lý và cung cấp dịch vụ đô thị;

- Nâng cao năng lực quản lý trong quá trình triển khai xây dựng, phát triển các khu đô thị động lực theo quy hoạch. Khai thác có hiệu quả quỹ đất đô thị để tạo nguồn vốn đầu tư.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch này một cách sát thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương mình.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, tuyên truyền của huyện thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị, góp phần tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

3. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể để thực hiện Kế hoạch này, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm để triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực và địa phương. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo quy định.

4. Đảng ủy thị trấn Lạc Dương và Đảng ủy xã Đạ Sar căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương xây dựng Nghị quyết chuyên đề về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, (B/c)
- Đồng chí Phạm Thị Phúc, UVBTV, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, (B/c)
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phạm Triều